TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HSST
Ngày: 11-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh
Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 tháng 3 năm 2025 và 11 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/205/HSST-QĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 119/205/HSST-QĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thị Kiều O, sinh năm 1975 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: khu B, ấp B, xã B (nay là xã T), huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thanh S (đã chết) và bà Huỳnh Kim H (không rõ năm sinh); Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên chồng: Tăng Đức D (đã chết); Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996; con nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tự thú và bị tạm giữ từ ngày 27/8/2024 đến ngày 30/8/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

2. Hồ Văn P, sinh năm 1988 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi ở hiện nay: khu A, ấp T, xã B (nay là xã T), huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn G (đã chết) và con bà Hứa Thị N (không rõ năm sinh). Gia đình có năm anh chị em,

bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Trần Thị Thu H1, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2006; con nhỏ sinh năm 2015. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 19/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2011; chưa đóng phí dân sự sơ thẩm và hình sự sơ thẩm. Bị cáo đầu thú và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

3. Trần Văn H2, sinh năm 1973 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Nơi ở hiện nay: ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C, sinh năm 1958 và con bà Đặng Thị M, sinh năm 1957. Gia đình có năm anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1973; có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 27/8/2024 đến ngày 30/8/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị Kiều O mở quán nhậu tại ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình kinh doanh quán nhậu, O nhận ghi đề cho khách đến nhậu tại quán và những người khác có nhu cầu đánh bạc với cách thức, mức độ thắng thua như sau: Trước khi có kết quả xổ số kiến thiết trong ngày mở, người mua đề lựa chọn con số theo ý thích và đặt cược tiền số đã chọn để so sánh với các con số trên lô xổ số khi mở thưởng. Người bán đề ghi nhận các con số, số tiền của người mua đã chọn vào phơi đề bằng giấy đưa cho người mua hoặc tin nhắn xác nhận để quản lý và đối chiếu kết quả. Khi kết quả sổ xố kiết thiết trong ngày mở, nếu các con số của người mua đề trùng các con số trên các lô xổ số thì người mua đề thắng bạc, người bán đề trả tiền cho người mua đề. Ngược lại thì người mua đề thua bạc với số tiền sử dụng để ghi số đề. Mức độ ăn thua được tính theo các hình thức: Đầu, đuôi tức là mua hai số trùng với hai số ở giải tám hoặc hai số cuối của giải đặc biệt thì tỷ lệ thắng bạc là 01 ăn 70 lần; bao lô 02 số tức là mua 02 con số bất kỳ nếu trùng với 02 con số cuối của tất cả các giải thì thắng bạc tỷ lệ 01 ăn 70 lần; bao lô 03 số tỷ lệ thắng bạc 01 ăn 600 lần; bao lô 04 số tỷ lệ thắng bạc 01 ăn 4.000 lần; số đá tức là mua ít nhất 02 cặp số nếu trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thì thắng bạc tỷ lệ 01 ăn 700 lần.

Ngày 23/8/2024, O đang ở tại quán thì Trần Văn H2 sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A12 gắn sim số 0838.965.552 nhắn tin đến điện thoại Iphone 12 Promax gắn sim số 0907.787.275 của O mua số đề dựa vào kết quả xổ

số kiến thiết tỉnh Bình Dương có nội dung: bao lô các số 15.51.b5.d5; 32.72.b5.d5; 27.28.b5.d5; 28.68. b5.d5; 29.69. b5.d5 với số tiền 700.000 đồng; số đá các cặp 15-51; 32-72; 27-28; 28-68; 29-69 với số tiền là 700.000 đồng (mỗi cặp số đá là 5.000 đồng), tổng số tiền ghi đề là 1.400.000 đồng. O trừ chiết khấu cho H2 10% trên tổng số tiền mua đề, nên H2 chỉ trả cho O là 1.260.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Bình Dương, H2 trúng đề số tiền 4.900.000 đồng. Tổng số tiền O và H2 đánh bạc là 6.300.000 đồng, các bên đã thanh toán tiền thắng thua bạc. Ngày 27/8/2024 Hồ Thị Kiều O bị Công an xã B mời lên làm việc liên quan đến việc vay mượn tiền ở địa phương. Do lo sợ việc ghi số đề bị phát hiện nên O đã tự thú hành vi của mình. Sau đó Trần Văn H2 đến Công an xã đầu thú.

+ Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 gắn sim số 0838.965.552 của Trần Văn H2; 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max gắn sim số 0907.787.275 của Hồ Thị Kiều O.

Ngoài hành vi trên vào ngày 26/8/2024, Hồ Thị Kiều O còn đánh bạc ghi đề với Hồ Văn P cụ thể: P sử dụng tài khoản zalo "Đen Huog" đăng ký trên sim số 0937.763.928 nhắn tin vào tài khoản zalo "Kiều Oanh" của Hồ Thi Kiều O1 ghi các số đề dựa vào kết quả xổ số Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung:

- Số đá: 23-32, 93-58 với số tiền 1.512.000 đồng (mỗi cặp số đá 10.000 đồng), đối chiếu kết quả xổ số Phẩm thắng bạc 7.000.000 đồng, số tiền O1 và Phẩm tham gia đánh bạc là 8.512.000 đồng.

- Bao lô các số: 23, 32, 93, 58 với số tiền 2.520.000 đồng (mỗi số 50.000 đồng), đối chiếu kết quả xổ số Phẩm thắng bạc 7.000.0000 đồng, số tiền O1 và Phẩm tham gia đánh bạc là 9.520.000 đồng.

- Bao lô số 49 với số tiền 252.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số Phẩm thua bạc, số tiền O1 và P tham gia đánh bạc là 252.000 đồng.

- Bao lô các số: 58, 26, 94 với số tiền 756.000 đồng (mỗi số 20.000 đồng), đối chiếu kết quả xổ số Phẩm thắng bạc 1.400.000 đồng, số tiền O1 và Phẩm tham gia đánh bạc là 2.156.000 đồng.

Tổng số tiền O1 và P tham gia đánh bạc đánh bạc ngày 26/8/2024 là 20.440.000 đồng, các bên chưa thanh toán tiền thắng thua bạc.

Ngày 11/9/2024, Hồ Văn P đến Công an thị trấn V đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 159/CT-VKSVC ngày 13/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với các bị cáo Hồ Thị Kiều O, Hồ Văn P và Trần Văn H2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Kiều O, Hồ Văn P và Trần Văn H2 phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồ Thị Kiều O từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định, phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn H2 từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 gắn sim số 0838.965.552; 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max gắn sim số 0907.787.275.

- Buộc các bị cáo Hồ Thị Kiều O giao nộp 16.660.000 đồng; Trần Văn H2 giao nộp 4.900.000 đồng; Hồ Văn P giao nộp 5.040.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố

tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã mô tả: Ngày 23/8/2024 tại ấp B, xã B, huyện V bị cáo Hồ Thị Kiều O đã có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức ghi số đề với bị cáo Trần Văn H2 với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.300.000 đồng; Ngày 26/8/2024 tại ấp B, xã B, huyện V bị cáo Hồ Thị Kiều O đã có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức ghi số đề với bị cáo Hồ Văn P với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 20.440.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Hồ Thị Kiều O, Hồ Văn P và Trần Văn H2 đã phạm vào tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực để nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo Hồ Thị Kiều O 02 lần có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ Văn P từng có 01 tiền án về tội "Hủy hoại tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn H2 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1; Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo O tự nguyện tự thú hành vi phạm tội nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P và bị cáo H2 tự nguyện đầu thú, bị cáo O tự nguyện nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Hồ Thị Kiều O tuy phạm tội 02 lần trở lên nhưng mỗi lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51, có nơi cư trú

rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là phù hợp. Tuy nhiên cần phạt tiền bổ sung bị cáo O để răn đe, giáo dục. Bị cáo P có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần cách ly bị cáo P ra khỏi xã hội một thời gian. Riêng bị cáo H2 chỉ cần áp dụng hình phạt chính "Phạt tiền" là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 gắn sim số 0838.965.552 của bị cáo Trần Văn H2; 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max gắn sim số 0907.787.275của bị cáo Hồ Thị Kiều O là phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Trước khi mở phiên tòa bị cáo Hồ Thị Kiều O đã tự nguyện nộp số tiền 16.660.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; cần buộc bị cáo Trần Văn H2 giao nộp 4.900.000 đồng và bị cáo Hồ Văn P giao nộp 5.040.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị K phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kiều O 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/3/2025)

Giao bị cáo Hồ Thị Kiều O cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn P phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Hồ Văn P 08 (tám) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H2 phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Trần Văn H2 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

4. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kiều O 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

5. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 gắn sim số 0838.965.552; 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max gắn sim số 0907.787.275.

(Vật chứng trên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

Buộc bị cáo Hồ Thị Kiều O phải nộp số tiền 16.660.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0004429 ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo O đã nộp đủ số tiền này.

Buộc bị cáo Hồ Văn P phải nộp số tiền 5.040.000 đồng (năm triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Văn H2 phải nộp số tiền 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

6. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Vĩnh Cửu – Trại tạm giam Công an T. Đồng Nai;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Phát